

Bản án số: 69/2022/HS-PT

Ngày: 10/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Vũ Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hải - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1075/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 307/2021/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hoàng Tuấn A** sinh năm 1995, tại N; Giấy chứng minh nhân dân số 163 343 577, do Công an tỉnh N cấp ngày 10/3/2015; giới tính: Nam; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 23B ngõ 745 đường T, phường H1, Thành phố N, tỉnh N; nơi ở thuê trọ khi phạm tội: Số 6 ngách 68 ngõ 637 đường T2, phường T1, phường H2, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn G và bà Phạm Thị U; chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 24/12/2020; tại ngoại và bị Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, tại khu vực trước nhà số 9 ngõ 198 Đường X (phường P, quận Đ, thành phố H), tổ công tác của Công an phường P làm nhiệm vụ tại địa bàn, phát hiện Nguyễn Văn T3 (lái xe ô tô công nghệ) đang giao nhận 01 túi nilon màu đỏ cho Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thúy L, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính; tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 chiếc quần bò, trong túi bên phải của quần bò có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x3)cm, chứa 03 viên nén màu vàng và các chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Anh Nguyễn Văn T3 khai nhận là lái xe giao hàng của hãng Bee; về số hàng bị thu giữ, Tiến khai đang chuẩn bị giao cho Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Thúy L. T4 và L khai nhận số ma túy trên là của hai đối tượng cùng với bạn bè mua về để sử dụng. Tổ công tác dẫn giải T4 và L lên phòng 302, phát hiện trong phòng có 05 đối tượng gồm: Hoàng Tuấn A, Nguyễn Thị Minh K, Nguyễn Thị Hà V, Hà Mạnh T5 và Bùi Trần Thị Nguyệt H3.

Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của anh T3: 01 điện thoại Samsung Galaxy A11 màu xanh và 01 xe máy Honda Wave (BKS: 30H9- 8843); thu giữ của T4: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng; thu giữ của L: 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đen; thu giữ của Tuấn A 01 điện thoại di động Iphone màu hồng; thu giữ của K 01 điện thoại di động Iphone 11 pro max màu vàng; thu giữ của T5: 01 điện thoại Iphone màu vàng và thu giữ của V 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu bạc.

Kết luận giám định số 11069 ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H (bút lục 56) kết luận: 01 túi nylon kích thước khoảng (2x3)cm bên trong có: 03 viên nén màu vàng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,193gam. Tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,916gam.

Quá trình điều tra, Hoàng Tuấn A khai nhận: Rạng sáng ngày 16/12/2020, T4, L, Tuấn A, K và V cùng nhau sử dụng ma túy tại phòng 302 nhà số 9 ngõ 198 Đường X (phường P, quận Đ, thành phố H). Sau khi sử dụng hết 1,5 viên thuốc lắc thì V và K đã mua thêm bóng cười để V và K cùng sử dụng với nhau. T4 gợi ý những người còn lại mua thêm ma túy để cùng tiếp tục sử dụng, tiền mua ma túy sẽ được chia đều cho những người sử dụng; T4, L, Tuấn A và K cùng thống nhất mua thêm thuốc lắc và Ketamine để cùng sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 307/2021/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hoàng Tuấn A** 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 16/12/2020 đến ngày 24/12/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021, bị cáo Hoàng Tuấn A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Tuấn A giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt 24 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Tuấn A được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có vai trò ngang với bị cáo Thúy L. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Rạng sáng ngày 16/12/2020, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Thúy L, Nguyễn Thị Minh K và Hoàng Tuấn A đã rủ nhau mua chất ma túy là 1,193 gam MDMA và 0,916 gam Ketamine (*mua của Đoàn Nhật Q*) để cùng sử dụng chung thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng vào khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày 16/12/2020 tại khu vực trước nhà số 9 ngõ 198 Đường X (phường P, quận Đ, Thành phố H). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Tuấn A đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội; MDMA và Ketamine là các chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nghiêm trọng khác.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, quyết định xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân phường H1, thành phố N; Giấy ra viện kèm theo giấy tờ thể hiện mẹ bị cáo bị K vú; đơn xin giảm nhẹ hình phạt trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường H1 là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác đây là vụ án có đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét vị trí, vai trò của từng bị cáo, đánh giá bị cáo có vai trò thấp nhất bằng bị cáo Thúy L. Do đó có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Tuấn A. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 307/2021/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố H.

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được trừ thời gian đã tạm giữ (từ ngày 16/12/2020 đến ngày 24/12/2020). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật ngay sau khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Cục THADS thành phố H;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Thu Hà